TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **125/2020**/QĐST-VDS	*Thành phố Bến Tre, ngày 16 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã thụ lý số: 182/2020/TLST-VDS, ngày 02 tháng 6 năm 2020 giữa:

*/*Những người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

- Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1964;
- Ông Bùi Quang Ph, sinh năm 1968;

Cùng nơi cư trú số: PPK, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 08 tháng 6 năm 2020 các đương sự thỏa thuận:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ph và ông Bùi Quang Ph được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 tên Bùi Thị Tuyết Ngân, sinh ngày 14/9/1995 và Bùi Thị Tuyết Nga, sinh ngày 08/12/1997, con hiện đã trưởng thành, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Việc các bên đương sự tự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cư thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ph và ông Bùi Quang Ph được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 tên Bùi Thị Tuyết Ngân, sinh ngày 14/9/1995 và Bùi Thị Tuyết Nga, sinh ngày 08/12/1997, con hiện đã trưởng thành, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. *Lệ phí Tòa án*: Lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn)đồng, bà Nguyễn Thị Ph và ông Bùi Quang Ph phải chịu nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0011826 ngày 29/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre. Bà Ph và ông Ph đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND –TP Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS -TP Bến Tre (1b);
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND P. Phú Khương, TpBT;
- Các bên đương sự (2b);
- Lưu HS, VP (2b).

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Thị Mười

.